|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH BÌNH DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 48/2016/NQ-HĐND | *Bình Dương, ngày 16 tháng 12 năm 2016* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc quy định tặng thưởng Huy hiệu**

**“Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Bình Dương”**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**KHOÁ IX - KỲ HỌP THỨ BA**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;*

 *Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng; Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2013;*

*Xét Tờ trình số 4305/TTr-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định tặng thưởng Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Bình Dương”; Báo cáo thẩm tra số 31/BC-HĐND ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Ban Pháp chế và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định tặng thưởng Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Bình Dương” (sau đây gọi tắt là Huy hiệu), với nội dung như sau:

 1. Tên gọi: Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Bình Dương”.

 2. Nguyên tắc xét tặng Huy hiệu

a) Đảm bảo chính xác, công khai, dân chủ, công bằng; đúng đối tượng, tiêu chuẩn, trình tự thủ tục theo quy định.

b) Huy hiệu chỉ được xét tặng một lần cho cá nhân; không có hình thức truy tặng.

 c) Đối với cá nhân là nữ, đã được Chủ tịch nước khen thưởng thì khi xét tặng Huy hiệu, tiêu chuẩn về thời gian công tác được giảm 03 năm so với tiêu chuẩn quy định.

 d) Chưa xét tặng Huy hiệu đối với những cá nhân đang trong thời gian xem xét kỷ luật, cá nhân có dấu hiệu liên quan đến các vụ án, vụ việc tiêu cực, chưa có kết luận của các cơ quan chức năng; cá nhân đang trong thời gian thi hành một trong các hình thức kỷ luật từ khiển trách trở lên. Thời gian bị thi hành kỷ luật không tính vào thời gian công tác để xét tặng Huy hiệu.

 đ) Không xét tặng Huy hiệu đối với những cá nhân bị kỷ luật buộc thôi việc, bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc bị khai trừ ra khỏi Đảng.

 3. Đối tượng và tiêu chuẩn xét tặng Huy hiệu

Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Bình Dương” được xét tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Cá nhân có thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển của tỉnh Bình Dương, thuộc một trong các đối tượng sau:

- Lãnh đạo cấp cao của Đảng và Nhà nước, lãnh đạo chủ chốt của các bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Bình Dương;

- Cá nhân đã hoặc đang đảm nhiệm một trong các chức vụ, chức danh sau đây: Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy viên thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (chức danh được quy định theo Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003); Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Tỉnh ủy viên; Đại biểu Quốc hội thuộc Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bình Dương;

- Người hoạt động cách mạng từ ngày 31 tháng 12 năm 1944 trở về trước; cán bộ tiền khởi nghĩa đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy công nhận;

- Cá nhân trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ trên địa bàn tỉnh Bình Dương, giữ chức vụ là Bí thư, Phó Bí thư cấp xã, cấp huyện; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính cấp xã, cấp huyện; Chỉ huy các đội du kích.

Khi xét tặng Huy hiệu đối với các cá nhân trên, không yêu cầu xác định thời gian công tác của cá nhân.

b) Cá nhân có thời gian công tác từ 20 năm trở lên tại tỉnh Bình Dương (và/hoặc tỉnh Sông Bé cũ), trong thời gian công tác luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và từng đảm nhận một trong các chức vụ sau:

- Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh (hoặc tương đương); Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy, Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

- Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy viên thường trực Hội đồng nhân dân (chức danh được quy định theo Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003); Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương.

c) Cá nhân có thời gian công tác tại tỉnh Bình Dương (và/hoặc tỉnh Sông Bé cũ) từ 25 năm trở lên đối với nữ, từ 30 năm trở lên đối với nam; trong thời gian công tác luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và thuộc một trong các đối tượng sau:

- Cán bộ, công chức, viên chức, công nhân, người lao động đã và đang công tác trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các đơn vị sự nghiệp, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;

- Sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên quốc phòng thuộc lực lượng vũ trang có thời gian công tác, chiến đấu, phục vụ chiến đấu tại tỉnh Bình Dương.

d) Cá nhân là nông dân được công nhận là điển hình sản xuất, kinh doanh giỏi cấp tỉnh, đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ trở lên.

đ) Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Giám đốc các doanh nghiệp, Giám đốc hợp tác xã có 10 năm liên tục hoàn thành tốt nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước tính đến thời điểm xét tặng, có nhiều đóng góp trong công tác từ thiện, an sinh xã hội tại Bình Dương và đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

e) Cá nhân là người ngoài tỉnh có đóng góp to lớn vào sự nghiệp xây dựng và phát triển của tỉnh.

g) Cá nhân có các công trình khoa học, đề tài, sáng kiến, tác phẩm… đã được phổ biến và chuyển giao áp dụng có hiệu quả trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng, ngoại giao đối với tỉnh Bình Dương.

h) Gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có đóng góp về công sức, đất đai hoặc tài sản cho địa phương, xã hội, có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên (chỉ xét đối với chủ hộ).

i) Người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài có đóng góp lớn vào sự nghiệp xây dựng và phát triển của tỉnh hoặc có công xây dựng và củng cố mối quan hệ hợp tác hữu nghị trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội của tỉnh Bình Dương.

k) Cá nhân hoạt động không chuyên trách tại xã, phường, thị trấn; cán bộ ấp, khu phố có thời gian công tác tại tỉnh Bình Dương từ 20 năm trở lên, đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

4. Các trường hợp được ưu tiên trong quá trình xét tặng Huy hiệu:

a) Cá nhân là thương binh hoặc có con là Liệt sỹ; cá nhân đã được tặng Huy chương Kháng chiến, Huân chương Kháng chiến, Giải thưởng Nhà nước, Giải thưởng Hồ Chí Minh, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động, Chiến sĩ thi đua toàn quốc: được giảm 05 năm so với thời gian quy định.

b) Cá nhân đã được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Đại đoàn kết dân tộc, Huân chương Dũng cảm, Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, Huân chương Lao động, Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Chiến công, Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú, Thầy thuốc nhân dân, Thầy thuốc ưu tú, Nghệ sỹ nhân dân, Nghệ sỹ ưu tú, Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú: được giảm 03 năm so với thời gian quy định.

c) Người đang tham gia công tác tại tỉnh Bình Dương được cử đi học, biệt phái hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự, sau đó tiếp tục trở về công tác thì thời gian đi học, biệt phái hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự được tính là thời gian công tác để xét tặng Huy hiệu.

5. Cá nhân được tặng Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Bình Dương” được cấp Bằng, hiện vật Huy hiệu và kèm theo tiền thưởng bằng 1,5 lần mức lương cơ sở.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khóa IX, kỳ họp thứ ba thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2016, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;- Ban công tác đại biểu UBTVQH;- Các Bộ: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính;- Thường trực Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh;- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;- LĐVP: Tỉnh uỷ, Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, tp;- Trung tâm Công báo tỉnh, Website Bình Dương;- Các phòng, CV Văn phòng HĐND tỉnh;- Lưu: VT. | **CHỦ TỊCH****(Đã ký)** **Phạm Văn Cành** |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |